

Số: 1177/QĐ-ĐHĐN

Đồng Nai, ngày 24 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp trợ cấp xã hội Quý III năm 2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 53/1998/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 25 tháng 8 năm 1998 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài Chính và Bộ Lao động Thương binh Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Công văn số 969/ĐHĐN ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai về “Chế độ học bổng và trợ cấp xã hội cho sinh viên Trường Đại học Đồng Nai năm học 2019-2020”;

Căn cứ Nghị Quyết số 1077/NQ-HĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Hội đồng Trường Đại học Đồng Nai về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Nai;

Căn cứ theo đơn xin xét duyệt chế độ trợ cấp xã hội của sinh viên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp trợ cấp xã hội cho 17 sinh viên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo và mồ côi năm 2021 (danh sách kèm theo);

Điều 2. Mức trợ cấp xã hội theo qui định hiện hành. Thời gian hưởng trợ cấp xã hội là Quý III (tháng 7, 8, 9) năm 2021.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Công tác sinh viên, Kế hoạch Tài chính, Trưởng các Khoa và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Lê Anh Đức



DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN TRỢ CẤP XÃ HỘI QUÍ III NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định 11.77/ QĐ-ĐHDN ngày 24. tháng 9 năm 2021
của Hiệu trưởng trường Đại học Đồng Nai)

STT	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐỐI TƯỢNG	LỚP	KHÓA	KHOA	HỆ ĐÀO TẠO	GHI CHÚ
1	2119210011	Văn Thị Thanh	Lam	28/04/2001	Hộ Cận Nghèo	QTKD D	44	Kinh tế	Cao đẳng	
2	2119220013	Nguyễn Thị Thu	Tâm	09/10/2001	Hộ Cận Nghèo	Kế Toán	44	Kinh tế	Cao đẳng	
3	1164010105	Trần Thị	Thương	29/08/1997	Mồ Côi	Kế Toán B	7	Kinh tế	Đại Học	
4	1174010103	Phan Thị	Quỳnh	25/03/1999	Mồ Côi	Kế Toán B	7	Kinh tế	Đại Học	
5	1184010165	Phan Thị Hoài	Thương	14/02/2000	Hộ Cận Nghèo	Kế Toán A	8	Kinh tế	Đại Học	
6	1194010038	Chu Thị Bích	Hạnh	28/08/2001	Hộ Cận Nghèo	Kế Toán B	9	Kinh tế	Đại Học	
7	1194010061	Đỗ Thị Lệ	Huyền	07/06/2001	Mồ Côi	Kế Toán A	9	Kinh tế	Đại Học	
8	1194020200	Vũ Thị Thu	Thủy	15/04/2001	Hộ Cận Nghèo	QTKD D	9	Kinh tế	Đại Học	
9	1204010102	Nguyễn Thị	Mến	16/10/2002	Hộ Nghèo	Kế Toán A	10	Kinh tế	Đại Học	
10	1181120013	Ngô Phạm Ngọc	Diệp	01/10/2000	Mồ côi	SP Tiếng Anh A	8	Ngoại ngữ	Đại Học	
11	1194030349	Nguyễn Hoàng Đan	Uyên	06/06/2001	Hộ cận nghèo	Ngôn ngữ Anh E	9	Ngoại ngữ	Đại Học	
12	1201120124	Phan Kế	Sự	18/09/2002	Mồ côi	SP Tiếng Anh D	10	Ngoại ngữ	Đại Học	
13	1204030013	Hà Thị Kiều	Anh	28/11/2002	Hộ cận nghèo	Ngôn ngữ Anh A	10	Ngoại ngữ	Đại Học	
14	1171020008	Huỳnh Ngọc	Đức	15/02/1999	Hộ cận nghèo	SP Hóa	7	SP KHTN	Đại Học	
15	2119130072	Lê Thị Như	Quỳnh	09/04/2001	Hộ cận nghèo	GD Tiểu học B	44	SP THMN	Cao đẳng	
16	1181070072	Trần Văn	Nghĩa	07/01/1999	Hộ cận nghèo	GD Tiểu học C	8	SP THMN	Đại Học	
17	1191070022	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	10/04/2001	Mồ côi	GD Tiểu học B	9	SP THMN	Đại Học	

Danh sách này gồm 17 sinh viên./.